

Bản án số: 32/2022/HS-PT

Ngày: 16- 6 -2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Tuấn

Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Dụ

Bà Trần Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thuỳ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:
Bà Trương Thị Hường- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 32/2022/TLPT-HS ngày 18 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo Bùi Văn T do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình đối với bản án hình sự sơ thẩm số 06/2022/HS-ST ngày 25/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

1. Bị cáo bị kháng nghị:

Bùi Văn T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 24 tháng 10 năm 1999, tại Tân Lạc, Hòa Bình. Nơi cư trú: Xóm G, xã GM, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam bị Đình chỉ sinh hoạt Đảng tại Quyết định số 43-QĐ/UBKTHU ngày 07/01/2022 của Ủy ban Kiểm tra Huyện uỷ Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình; con ông Bùi Văn L, sinh năm 1976 và bà Bùi Thị D, sinh năm 1976; vợ con: Chưa có; tiền án tiền sự: Không;

Tạm giam, tạm giữ: không; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. “có mặt”.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đàm Văn Vượng- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hòa Bình. “có mặt”.

2. Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo:

-Người đại diện hợp pháp của bị hại anh Bùi Văn B , sinh năm 2006 (chết): Bà Bùi Thị Hoa, sinh năm 1981; địa chỉ: Xóm G, xã GM , huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình. “có đơn xin xét xử vắng mặt”

- Người đại diện hợp pháp của bị hại anh Bùi Văn Tr, sinh năm 2004 (thương tích 91%): Ông Bùi Văn Kh, sinh năm 1983; địa chỉ: Xóm G, xã GM , huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình. . “có mặt”.

- Bị hại: Anh Bùi Đức H, sinh năm 2003; địa chỉ: Xóm G, xã GM , huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình. “vắng mặt có lý do”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 30/4/2021 Bùi Văn T, Bùi Văn B , Bùi Văn Tr, Bùi Văn H , Bùi Văn Đ cùng trú tại Xóm G, xã GM , huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình và nhiều người khác ăn cơm, uống rượu tại nhà của Bùi Văn Đông.

Sau đó, mọi người rủ nhau đi uống bia, B điều khiển xe mô tô BKS 28E1-201.45 (xe của ông Kh bố của Tr) chở Tr xuống quán bia, Tình điều khiển xe mô tô BKS 28E1-132.54 (xe của ông Khuy bố của Tr) chở H xuống quán bia. Khi B chở Tr đến quán bia nhưng không có ai bán thì đổi lái cho Tr chở B quay về.

Tình lái xe đi trên tỉnh lộ ĐT 436 hướng từ Gia Mô-Tân Lạc đi Quyết Chiến-Lạc Sơn, qua trụ sở công an xã Gia Mô rồi đi đến đoạn đường ngầm tràn bê tông thì ở phần đường bên phải theo chiều đi có vùng bị hư hỏng (ổ gà) nên Tình điều khiển xe đánh lái về bên trái để tránh, rồi tiếp tục đi qua ngầm tràn, lên dốc có độ nghiêng thấp với tốc độ khoảng 40 km/h, khi lên hết dốc là đoạn đường cong về bên phải, xuống dốc, mặt đường trải nhựa, lòng đường rộng 04m. Tình điều khiển xe mô tô đi lấn sang làn đường phía bên trái theo hướng đi của mình cách tim đường là 60cm và đâm va vào xe mô tô BKS: 28E1-201.45 do Bùi Văn Tr điều khiển chở Bùi Văn B theo hướng ngược chiều.

Hậu quả Bùi Văn T, Bùi Văn B , Bùi Văn Tr, Bùi Văn H bị thương và đưa đi cấp cứu, điều trị, đến ngày 01/5/2021 Bùi Văn B chết, hai xe mô tô bị hỏng.

Tại bản kết luận số: 57/GĐPY-CAT-PC09 ngày 10/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hoà Bình đối với nạn nhân Bùi Văn B kết luận: “Nạn nhân chết do chấn động sọ não”

Tại bản kết luận số: 97/TgT ngày 12/5/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Hòa Bình kết luận: Bùi Văn Tr bị tổn hại 91% sức khỏe.

Tại bản kết luận số: 96/TgT ngày 12/5/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Hòa Bình kết luận: Bùi Đức H bị tổn hại 08% sức khỏe.

Tại bản kết luận số: 98/TgT ngày 12/5/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Hòa Bình kết luận: Bùi Văn T bị tổn hại 36% sức khỏe. Lượng Ethanol (cồn) trong máu của Bùi Văn T tại thời điểm xảy ra tai nạn là 48,6Mg/100ml.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 21/KL-HĐĐG ngày 29/10/2021 của Hội đồng định giá kết luận giá trị tài sản bị thiệt hại là 2.800.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 06/2022/HS-ST ngày 25/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình quyết định: Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Về hình phạt: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Bùi Văn T 30 (ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Gia Mô, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 23/3/2022 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình đã kháng nghị phúc thẩm (số 58/QĐ-VKS), đối với bản án hình sự sơ thẩm số 06/2022/HS-ST ngày 25/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình, với nội dung hành vi của bị cáo Bùi Văn T phải bị xử lý trách nhiệm hình sự theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự (trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định), đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm áp dụng điểm c, khoản 1 điều 355; điểm đ khoản 2 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự, huỷ bản án sơ thẩm để xét xử lại.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm căn cứ vào điểm b, khoản 1 điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự sửa bản án sơ thẩm, cụ thể áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn T 36 tháng tù.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc áp dụng tình tiết tăng nặng định khung tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng theo khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Khi tai nạn xảy ra bị cáo cũng bị tổn hại là 36% sức khỏe, hiện tại sức khỏe vẫn bị ảnh hưởng. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

- Bị cáo trình bày đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình kháng nghị bản án trong thời hạn luật định.

[2]. Xét kháng nghị của VKSND tỉnh Hoà Bình:

[2.1]. Hành vi phạm tội của bị cáo:

Ngày 30/4/2021, tại Km 16 +550m trên tỉnh lộ ĐT 436 hướng từ Gia Mô - Tân Lạc đi Quyết Chiến - Lạc Sơn, bị cáo Bùi Văn T điều khiển xe mô tô BKS: 28E- 132.54 chở Bùi Văn H đã lấn sang làn đường phía bên trái theo hướng đi của mình cách tim đường là 60 cm, đâm va vào xe mô tô BKS: 28E1-201.45 do Bùi Văn Tr điều khiển chở theo Bùi Văn B theo hướng ngược chiều, hậu quả làm Bùi Văn B chết và những người khác bị thương.

Trong vụ án này, bị cáo Tình điều khiển xe mô tô đã không tuân thủ các quy định về tham gia giao thông đường bộ, không đi bên phải theo chiều đi của mình, không đi đúng làn đường, phần đường quy định. Bị cáo điều khiển xe mô tô có giấy phép lái xe theo quy định nhưng đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ;

Khoản 1 Điều 9 quy định: Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.

Khoản 1 Điều 17 quy định: Trên đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình).

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi của mình nhưng cho rằng hậu quả đó không xảy ra, hoặc có thể ngăn ngừa được. Hành vi đó đã xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ và gây hậu quả nghiêm trọng.

Với hành vi phạm tội nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ” theo Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2]. Hành vi sử dụng nồng độ cồn của bị cáo:

Căn cứ vào lời trình bày của bị cáo và kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của bị cáo Tình khi tham gia giao thông có lượng Ethanol (cồn) trong máu của Bùi Văn T tại thời điểm xảy ra tai nạn là 48,6Mg/100ml.

Kết quả xét nghiệm là chính xác, có căn cứ và đúng quy định.

Căn cứ vào quy định pháp luật cho thấy:

Tại khoản 6 Điều 5 Luật phòng chống tác hại của rượu, bia (*có hiệu lực từ ngày 01/01/2020*) quy định: Điều 5: Các hành vi bị nghiêm cấm trong phòng chống tác hại của rượu, bia; khoản 6: Điều khiển phương tiện giao thông mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.

Tại khoản 1 Điều 35 Luật phòng chống tác hại của rượu, bia quy định: Sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 35/2018/QH14 như sau: “*Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn*”.

Theo Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, thì việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật (Điều 156) như sau: Trong Tr hợp các văn bản quy phạm pháp luật do cùng một cơ quan ban hành có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng quy định của văn bản quy phạm pháp luật ban hành sau.

Theo đó, người nào từ đủ 16 tuổi trở lên có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và không thuộc Tr hợp loại trừ trách nhiệm hình sự quy định tại Chương IV BLHS mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây hậu quả thuộc một trong các điểm a, b, c, d khoản 1 Điều 260, khi xảy ra tai nạn giao thông chỉ cần xác định người điều khiển phương tiện giao thông có trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn, đều bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Bùi Văn T đã điều khiển xe mô tô tham gia giao thông, Tình đi không đúng phần đường quy định gây hậu quả nghiêm trọng. Kết quả kiểm tra, trong hơi thở của bị cáo có nồng độ cồn, do vậy bị cáo Tình phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm truy tố, xét xử Tình theo điểm a, c khoản 1 Điều 260 BLHs là không đúng pháp luật.

[2.3]. Việc áp dụng pháp luật và hình phạt:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 357 BLTTHS quy định: Tr hợp Viện kiểm sát kháng nghị hoặc bị hại kháng cáo yêu cầu thì Hội đồng xét xử phúc thẩm có thể: a) Tăng hình phạt, áp dụng điều, khoản của Bộ luật hình sự về tội nặng hơn; áp dụng hình phạt bổ sung; áp dụng biện pháp tư pháp;

Do vậy, cần áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự và tăng hình phạt lên mức khởi điểm của khung hình phạt đối với bị cáo Bùi Văn T là có căn cứ, đúng pháp luật.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo là người dân tộc sống ở vùng khó khăn, bị cáo và gia đình đã bồi thường xong về trách nhiệm dân sự theo thỏa thuận đối với gia đình bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, khi tai nạn xảy ra bị cáo cũng bị thương tích tỷ lệ tổn hại là 36% sức khỏe. Hiện

tại sức khỏe vẫn bị ảnh hưởng. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng theo khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội do lỗi vô ý, có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ vào Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Các nội dung về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng án sơ thẩm đã quyết định đúng pháp luật.

[4]. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình để sửa bản án theo hướng nhận định trên.

[5]. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2022/HS-ST ngày 25/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình, cụ thể:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Gia Mô, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- *Trả lại cho Bùi Văn T:*

01 xe mô tô biển số: 28E1-132.54 nhãn hiệu honda, kiểu xe WAVE, màu xanh – đen- bạc. Số khung: 390HY173209, số máy: JA39E0173129, đã bị hư hỏng sau tai nạn;

01 Giấy phép lái xe số 170202008419 do sở Giao thông vận tải tỉnh Hoà Bình cấp ngày 12/12/2020 mang tên Bùi Văn T;

01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện số CI21C50011181 do Công ty TNHH Bảo hiểm Phi Nhân Thọ CATHAY Việt Nam cấp ngày 12/01/2021;

01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 006098, biển số xe: 28E1-132.54 do Công an huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình cấp ngày 02/8/2017;

01 áo phông cộc tay màu đen, 01 quần bò dài màu xanh nhạt.

- *Tịch thu, tiêu huỷ:* 01 quần bò dài, màu xanh sẫm, màu trắng, 01 áo cộc tay vải màu đen của Bùi Văn B ; 01 áo phông bằng vải màu xanh, 01 quần soóc vải, màu đen; 01 áo sơ mi bằng vải, màu đen của Bùi Đức H .

(Chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng số 06/BB-GNVC ngày 10/01/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm; không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hoà Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- TAND huyện Tân Lạc;
- Chi cục THADS H. Tân Lạc
- UBND xã Gia Mô
- Bị cáo; người bị hại
- Lưu TH; HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Tuấn